

Số: 1136 /TCT-PCCS
V/v: Trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2007

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Hậu Giang

Trả lời công văn số 91/CV-QLTN ngày 07/4/2007 của Cục thuế tỉnh Hậu Giang đề nghị hướng dẫn giải quyết vướng mắc về thuế giá trị gia tăng (GTGT) và thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN). Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về thuế GTGT:

Tại Điểm 1.1, Mục III, Phần B, Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng quy định đối tượng áp dụng tính thuế theo phương pháp khấu trừ thuế: "Đối tượng áp dụng là các đơn vị, tổ chức kinh doanh, doanh nghiệp thành lập theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các đơn vị, tổ chức kinh doanh khác, trừ các đối tượng áp dụng tính thuế theo phương pháp tính trực tiếp trên GTGT nói tại Điểm 2, Mục này."

Tại Điểm 2.1, Mục III, Phần B, Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên quy định đối tượng áp dụng tính thuế theo phương pháp trực tiếp trên GTGT bao gồm:

- Cá nhân sản xuất, kinh doanh là người Việt Nam;
- Tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam không thuộc các hình thức đầu tư theo Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam chưa thực hiện đầy đủ các điều kiện về kế toán, hóa đơn chứng từ để làm căn cứ tính thuế theo phương pháp khấu trừ thuế;
- Cơ sở kinh doanh mua, bán vàng, bạc, đá quý, ngoại tệ."

Tại Điểm 1.2.b, Mục III, Phần B, Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên quy định: "Thuế GTGT đầu vào bằng: (1) tổng số thuế GTGT ghi trên hoá đơn GTGT mua hàng hóa, dịch vụ (bao gồm cả tiền sản phẩm định) dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT"

Căn cứ theo các quy định trên, các doanh nghiệp thuộc đối tượng áp dụng tính thuế theo phương pháp khấu trừ thuế chỉ được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào ghi trên hoá đơn GTGT của hàng hoá, dịch vụ mua vào.

2. Về thuế TNDN:

Tại Điểm 2.2.c, Mục III, Phần B, Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) quy định về chi phí hợp lý được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN như sau: *"Trường hợp cơ sở kinh doanh mua sản phẩm làm bằng mây, tre, cói, dừa, cọ... của người nông dân trực tiếp làm ra; mua sản phẩm thủ công mỹ nghệ của các nghệ nhân không kinh doanh; mua đất, đá, cát, sỏi của người dân tự khai thác; mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt và một số dịch vụ của cá nhân không kinh doanh, không có hoá đơn, chứng từ theo chế độ quy định thì được lập bảng kê trên cơ sở chứng từ thanh toán của người bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ (mẫu số 01/TNDN kèm theo Thông tư này). Giám đốc doanh nghiệp duyệt chi theo bảng kê và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của bảng kê."*

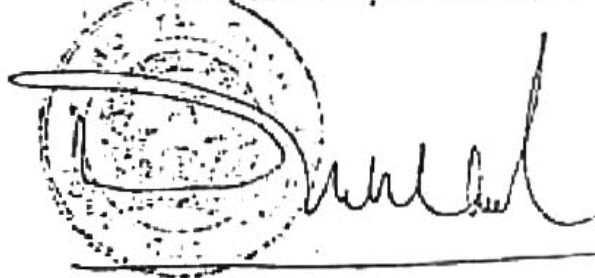
Căn cứ theo quy định trên trường hợp doanh nghiệp mua đất, đá, cát, sỏi của người dân tự khai thác không có hoá đơn, chứng từ theo chế độ quy định thì được lập bảng kê theo quy định trên và được hạch toán vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Giám đốc doanh nghiệp duyệt chi theo bảng kê và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của bảng kê.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế tỉnh Hậu Giang biết và thông báo cho doanh nghiệp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương